

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp
thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2016;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục vị trí việc làm và hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu của vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm theo danh mục đã được phê duyệt, thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định.

2. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định này của các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (để b/cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Đào Ngọc Dung

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA VIỆN KHOA HỌC LAO ĐỘNG VÀ XÃ HỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
1.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
1.1.1	Viện trưởng	Hạng II
1.1.2	Phó Viện trưởng	Hạng II
1.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
1.1.4	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
1.1.5	Phó trưởng phòng	Hạng III
1.1.6	Phó Giám đốc Trung tâm	Hạng III
1.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
1.2.1	Nghiên cứu về lĩnh vực tiền lương và quan hệ lao động	Hạng III
1.2.2	Nghiên cứu về chính sách an sinh xã hội	Hạng III
1.2.3	Nghiên cứu về lĩnh vực dân số lao động và việc làm	Hạng III
1.2.4	Nghiên cứu về lao động nữ và giới	Hạng III
1.2.5	Nghiên cứu về môi trường và điều kiện lao động	Hạng III
1.2.6	Thông tin, phân tích và dự báo chiến lược.	Hạng III
1.2.7	Tư vấn, chuyên giao khoa học	Hạng III
1.2.8	Đào tạo, bồi dưỡng sau đại học	Hạng III
1.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
1.3.1	Tổ chức, hành chính	Hạng III
1.3.2	Quản trị thiết bị, tài sản	Hạng IV
1.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
1.3.4	Kế hoạch, đối ngoại	Hạng III
1.3.5	Biên dịch, phiên dịch	Hạng III
1.3.6	Tài chính-kế toán	Hạng III
1.3.7	Quản lý khoa học	Hạng III
1.3.8	Thủ quỹ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
1.3.9	Lái xe	
1.3.10	Phục vụ, tạp vụ	
1.3.11	Kỹ thuật điện nước, bảo trì, bảo dưỡng	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
2.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
2.1.1	Viện trưởng	Hạng II
2.1.2	Phó Viện trưởng	Hạng II
2.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
2.1.4	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
2.1.5	Phó trưởng phòng	Hạng III
2.1.6	Phó Giám đốc Trung tâm	Hạng III
2.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
2.2.1	Nghiên cứu chính sách dạy nghề	Hạng III
2.2.2	Nghiên cứu Phát triển chương trình dạy nghề	Hạng III
2.2.3	Thống kê, phân tích dự báo nhu cầu đào tạo nghề	Hạng III
2.2.4	Nghiên cứu phát triển kỹ năng nghề	Hạng III
2.2.5	Nghiên cứu đảm bảo chất lượng dạy nghề	Hạng III
2.2.6	Nghiên cứu chuẩn giáo viên dạy nghề	Hạng III
2.2.7	Đào tạo, bồi dưỡng và chuyển giao công nghệ	Hạng III
2.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
2.3.1	Tổ chức, hành chính	Hạng III
2.3.2	Biên dịch, phiên dịch	Hạng III
2.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
2.3.4	Tài chính-kế toán	Hạng III
2.3.5	Thủ quỹ	Hạng IV
2.3.6	Thư viện	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
2.3.7	Lái xe	
2.3.8	Phục vụ, tạp vụ	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
3.1	Trụ sở 43 Trần Duy Hưng	
3.1.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
3.1.1.1	Chủ tịch Hội đồng trường	Hạng II
3.1.1.2	Thư ký Hội đồng trường	Hạng III
3.1.1.3	Hiệu trưởng	Hạng II
3.1.1.4	Phó Hiệu trưởng	Hạng II
3.1.1.5	Trưởng phòng	Hạng III
3.1.1.6	Trưởng khoa/Trưởng Bộ môn	Hạng III
3.1.1.7	Trưởng Bộ môn thuộc khoa	Hạng III
3.1.1.8	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
3.1.1.9	Trạm trưởng trạm y tế	Hạng III
3.1.1.10	Phó trưởng phòng	Hạng III
3.1.1.11	Phó trưởng khoa	Hạng III
3.1.1.12	Phó Bộ môn thuộc khoa	Hạng III
3.1.1.13	Phó Giám đốc Trung tâm	Hạng III
3.1.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
3.1.2.1	Giảng viên Quản trị nhân lực	Hạng III
3.1.2.2	Giảng viên Lao động - Tiền lương	Hạng III
3.1.2.3	Giảng viên Tổ chức - Định mức lao động	Hạng III
3.1.2.4	Giảng viên An toàn lao động	Hạng III
3.1.2.5	Giảng viên Quan hệ lao động	Hạng III
3.1.2.6	Giảng viên Dân số - Nguồn nhân lực	Hạng III
3.1.2.7	Giảng viên Bảo hiểm	Hạng III
3.1.2.8	Giảng viên Quản trị tài chính	Hạng III
3.1.2.9	Giảng viên Kế toán	Hạng III
3.1.2.10	Giảng viên Kiểm toán	Hạng III
3.1.2.11	Giảng viên Tài chính	Hạng III
3.1.2.12	Giảng viên Công tác xã hội	Hạng III
3.1.2.13	Giảng viên An sinh xã hội	Hạng III
3.1.2.14	Giảng viên Xã hội học	Hạng III
3.1.2.15	Giảng viên Tâm lý học	Hạng III
3.1.2.16	Giảng viên kinh tế học	Hạng III
3.1.2.17	Giảng viên Quản trị doanh nghiệp	Hạng III
3.1.2.18	Giảng viên Marketing	Hạng III
3.1.2.19	Giảng viên Nghiệp vụ kinh doanh	Hạng III
3.1.2.20	Giảng viên Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Hạng III

3.1.2.21	Giảng viên Tin học	Hạng III
3.1.2.22	Giảng viên Logic học	Hạng III
3.1.2.23	Giảng viên tư tưởng Hồ Chí Minh	Hạng III
3.1.2.24	Giảng viên Mác – Lê Nin	Hạng III
3.1.2.25	Giảng viên đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Hạng III
3.1.2.26	Giảng viên pháp luật	Hạng III
3.1.2.27	Giảng viên Ngoại Ngữ	Hạng III
3.1.2.28	Giảng viên Toán	Hạng III
3.1.2.29	Giảng viên Thống kê	Hạng III
3.1.2.30	Giảng viên giáo dục thể chất, quốc phòng	Hạng III
3.1.2.31	Giảng viên kỹ thuật chính hình	Hạng III
3.1.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
3.1.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
3.1.3.2	Hành chính, tổng hợp	Hạng III
3.1.3.3	Văn thư	Hạng IV
3.1.3.4	Quản trị thiết bị, vật tư	Hạng III
3.1.3.5	Quản lý tài chính	Hạng III
3.1.3.6	Kế toán	Hạng III
3.1.3.7	Thủ quỹ	Hạng IV
3.1.3.8	Thủ kho	Hạng III
3.1.3.9	Y tế trường học	Hạng IV
3.1.3.10	Quản lý ký túc xá	Hạng IV
3.1.3.11	Quản lý đào tạo chính quy	Hạng III
3.1.3.12	Quản lý đào tạo thường xuyên	Hạng III
3.1.3.13	Quản lý đào tạo sau đại học	Hạng III
3.1.3.14	Giáo vụ	Hạng III
3.1.3.15	Quản lý khoa học	Hạng III
3.1.3.16	Hợp tác quốc tế	Hạng III
3.1.3.17	Công tác học sinh, sinh viên	Hạng III
3.1.3.18	Thanh tra giáo dục	Hạng III
3.1.3.19	Khảo thí	Hạng III
3.1.3.20	Đảm bảo chất lượng giáo dục	Hạng III
3.1.3.21	Quản trị mạng	Hạng III
3.1.3.22	Thư viện	Hạng IV
3.1.3.23	Kỹ thuật viên chính hình	Hạng IV
3.1.3.24	Chuyên trách công tác Đảng – Đoàn thể	Hạng III
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	
3.1.3.25	Bảo vệ	
3.1.3.26	Lái xe	
3.1.3.27	Phục vụ, tạp vụ	
3.1.3.28	Kỹ thuật điện, nước	
3.2	Cơ sở II- TP. Hồ Chí Minh	
3.2.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
3.2.1.1	Giám đốc	Hạng II
3.2.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
3.2.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
3.2.1.4	Trưởng khoa/Trưởng Bộ môn	Hạng III
3.2.1.5	Trưởng Bộ môn thuộc khoa	Hạng III

3.2.1.6	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
3.2.1.7	Trạm trưởng trạm y tế	Hạng III
3.2.1.8	Phó trưởng phòng	Hạng III
3.2.1.9	Phó trưởng khoa/Phó trưởng bộ môn	Hạng III
3.2.1.10	Phó trưởng Bộ môn thuộc khoa	Hạng III
3.2.1.11	Phó giám đốc Trung tâm	Hạng III
3.2.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
3.2.2.1	Giảng viên Quản trị nhân lực	Hạng III
3.2.2.2	Giảng viên Lao động - Tiền lương	Hạng III
3.2.2.3	Giảng viên Tổ chức - Định mức lao động	Hạng III
3.2.2.4	Giảng viên Bảo hiểm	Hạng III
3.2.2.5	Giảng viên Kế toán	Hạng III
3.2.2.6	Giảng viên Kiểm toán	Hạng III
3.2.2.7	Giảng viên Tài chính	Hạng III
3.2.2.8	Giảng viên Kinh tế	Hạng III
3.2.2.9	Giảng viên Quản trị doanh nghiệp	Hạng III
3.2.2.10	Giảng viên Công tác xã hội	Hạng III
3.2.2.11	Giảng viên An sinh xã hội	Hạng III
3.2.2.12	Giảng viên Xã hội học	Hạng III
3.2.2.13	Giảng viên Tâm lý học	Hạng III
3.2.2.14	Giảng viên Thương mại và kinh doanh quốc tế	Hạng III
3.2.2.15	Giảng viên tin học	Hạng III
3.2.2.16	Giảng viên tư tưởng Hồ Chí Minh	Hạng III
3.2.2.17	Giảng viên Mác – Lê Nin	Hạng III
3.2.2.18	Giảng viên Lịch sử Đảng	Hạng III
3.2.2.19	Giảng viên pháp Luật	Hạng III
3.2.2.20	Giảng viên Ngoại Ngữ	Hạng III
3.2.2.21	Giảng viên Toán	Hạng III
3.2.2.22	Giảng viên Thống kê	Hạng III
3.2.2.23	Giảng viên giáo dục thể chất, quốc phòng	Hạng III
3.2.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
3.2.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
3.2.3.2	Hành chính, tổng hợp	Hạng III
3.2.3.3	Văn thư	Hạng IV
3.2.3.4	Quản trị thiết bị, vật tư	Hạng III
3.2.3.5	Tài chính, kế toán	Hạng III
3.2.3.6	Thủ quỹ	Hạng IV
3.2.3.7	Thủ kho	Hạng IV
3.2.3.8	Y tế trường học	Hạng IV
3.2.3.9	Quản lý ký túc xá	Hạng IV
3.2.3.10	Quản lý đào tạo chính quy	Hạng III
3.2.3.11	Quản lý đào tạo thường xuyên	Hạng III
3.2.3.12	Quản lý đào tạo sau đại học	Hạng III
3.2.3.13	Quản lý khoa học và hợp tác quốc tế	Hạng III
3.2.3.14	Công tác học sinh, sinh viên	Hạng III
3.2.3.15	Khảo thí	Hạng III
3.2.3.16	Đảm bảo chất lượng giáo dục	Hạng III
3.2.3.17	Quản trị mạng	Hạng III
3.2.3.18	Thư viện	Hạng IV

3.2.3.19	Quan hệ doanh nghiệp	Hạng III
3.2.3.20	Giới thiệu việc làm	Hạng III
3.2.3.21	Giáo vụ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	
3.2.3.22	Bảo vệ	
3.2.3.23	Lái xe	
3.2.3.24	Phục vụ, tạp vụ	
3.2.3.25	Kỹ thuật điện, nước	
3.3	Cơ sở Sơn Tây	
3.3.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
3.3.1.1	Giám đốc	Hạng II
3.3.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
3.3.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
3.3.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
3.3.1.5	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
3.3.1.6	Trạm trưởng trạm y tế	Hạng III
3.3.1.7	Phó trưởng phòng	Hạng III
3.3.1.8	Phó trưởng khoa	Hạng III
3.3.1.9	Phó Giám đốc Trung tâm	Hạng III
3.3.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
3.3.2.1	Giảng viên cơ khí	Hạng III
3.3.2.2	Giảng viên động lực	Hạng III
3.3.2.3	Giảng viên kỹ thuật điện công nghiệp	Hạng III
3.3.2.4	Giảng viên kỹ thuật điện tử C.Nghiệp	Hạng III
3.3.2.5	Giảng viên công nghệ thông tin	Hạng III
3.3.2.6	Giảng viên Chính trị	Hạng III
3.3.2.7	Giảng viên Pháp luật	Hạng III
3.3.2.8	Giảng viên Kế toán	Hạng III
3.3.2.9	Giảng viên Công tác xã hội	Hạng III
3.3.2.10	Giảng viên Thể chất và Giáo dục quốc phòng.	Hạng III
3.3.2.11	Giáo viên văn hóa	Hạng III
3.3.2.12	Giảng viên ngoại ngữ	Hạng III
3.3.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
3.3.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
3.3.3.2	Hành chính, tổng hợp	Hạng III
3.3.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
3.3.3.4	Y tế trường học	Hạng IV
3.3.3.5	Quản lý học sinh, sinh viên	Hạng IV
3.3.3.6	Quản lý ký túc xá	Hạng IV
3.3.3.7	Kế toán	Hạng III
3.3.3.8	Thủ quỹ	Hạng IV
3.3.3.9	Thủ kho	Hạng IV
3.3.3.10	Quản lý công tác đào tạo	Hạng III
3.3.3.11	Quản trị mạng	Hạng III
3.3.3.12	Hướng nghiệp, tuyển sinh	Hạng III
3.3.3.13	Thư viện	Hạng IV
3.3.3.14	Quan hệ doanh nghiệp	Hạng III
3.3.3.15	Quản lý vật tư, thiết bị đào tạo	Hạng III
3.3.3.16	Chuyên trách công tác Đảng-Đoàn thể	Hạng III

*	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	
3.3.3.17	Bảo vệ	
3.3.3.18	Lái xe	
3.3.3.19	Phục vụ, tạp vụ	
3.3.3.20	Kỹ thuật điện, nước	

th

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
4.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
4.1.1	Chủ tịch Hội đồng trường	Hạng II
4.1.2	Thư ký Hội đồng trường	Hạng III
4.1.3	Hiệu trưởng	Hạng II
4.1.4	Phó Hiệu trưởng	Hạng II
4.1.5	Trưởng phòng	Hạng III
4.1.6	Trưởng khoa/Trưởng Bộ môn	Hạng III
4.1.7	Trưởng Bộ môn thuộc khoa	Hạng III
4.1.8	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
4.1.9	Phó trưởng phòng	Hạng III
4.1.10	Phó trưởng khoa	Hạng III
4.1.11	Phó trưởng Bộ môn	Hạng III
4.1.12	Phó giám đốc Trung tâm	Hạng III
4.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
4.2.1	Giảng viên công nghệ thông tin	Hạng III
4.2.2	Giảng viên kế toán	Hạng III
4.2.3	Giảng viên quản trị kinh doanh	Hạng III
4.2.4	Giảng viên cơ khí chế tạo máy	Hạng III
4.2.5	Giảng viên cơ khí động lực	Hạng III
4.2.6	Giảng viên cơ khí hàn	Hạng III
4.2.7	Giảng viên điện	Hạng III
4.2.8	Giảng viên điện tử	Hạng III
4.2.9	Giảng viên hướng dẫn thực hành	Hạng III
4.2.10	Giảng viên sư phạm	Hạng III
4.2.11	Giảng viên khoa học cơ bản	Hạng III
4.2.12	Giảng viên lý luận chính trị	Hạng III
4.2.13	Giảng viên giáo dục thể chất	Hạng III
4.2.14	Giảng viên giáo dục quốc phòng	Hạng III
4.2.15	Giảng viên ngoại ngữ	Hạng III
4.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
4.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
4.3.2	Hành chính, tổng hợp	Hạng III
4.3.3	Văn thư	Hạng IV
4.3.4	Quản trị thiết bị, vật tư	Hạng III
4.3.5	Quản lý tài chính	Hạng III
4.3.6	Kế toán	Hạng III
4.3.7	Thủ quỹ	Hạng IV

4.3.8	Thủ kho	Hạng IV
4.3.9	Y tế trường học	Hạng IV
4.3.10	Quản lý ký túc xá	Hạng IV
4.3.11	Quản lý đào tạo chính quy	Hạng III
4.3.12	Quản lý đào tạo thường xuyên	Hạng III
4.3.13	Quản lý đào tạo sau đại học	Hạng III
4.3.14	Quản lý khoa học và hợp tác quốc tế	Hạng III
4.3.15	Công tác học sinh, sinh viên	Hạng III
4.3.16	Thanh tra giáo dục	Hạng III
4.3.17	Khảo thí	Hạng III
4.3.18	Đảm bảo chất lượng giáo dục	Hạng III
4.3.19	Quản trị mạng	Hạng III
4.3.20	Thư viện	Hạng IV
4.3.21	Hướng nghiệp và chuyển giao công nghệ	Hạng III
4.3.22	Chuyên trách công tác Đảng – Đoàn thể	Hạng III
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	
4.3.23	Lễ tân	
4.3.24	Bảo vệ	
4.3.25	Lái xe	
4.3.26	Phục vụ, tạp vụ	
4.3.27	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
5.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
5.1.1	Chủ tịch Hội đồng trường	Hạng II
5.1.2	Thư ký Hội đồng trường	Hạng II
5.1.3	Hiệu trưởng	Hạng II
5.1.4	Phó Hiệu trưởng	Hạng II
5.1.5	Trưởng phòng	Hạng III
5.1.6	Trưởng khoa/Trưởng Bộ môn	Hạng III
5.1.7	Trưởng Bộ môn thuộc khoa	Hạng III
5.1.8	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
5.1.9	Phó trưởng phòng	Hạng III
5.1.10	Phó trưởng khoa	Hạng III
5.1.11	Phó trưởng Bộ môn thuộc khoa	Hạng III
5.1.12	Phó giám đốc Trung tâm	Hạng III
5.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
5.2.1	Giảng viên Điện	Hạng III
5.2.2	Giảng viên Điện tử	Hạng III
5.2.3	Giảng viên Cơ khí chế tạo	Hạng III
5.2.4	Giảng viên Cơ khí động lực	Hạng III
5.2.5	Giảng viên Công nghệ thông tin	Hạng III
5.2.6	Giảng viên Kinh tế	Hạng III
5.2.7	Giảng viên Sư phạm kỹ thuật	Hạng III
5.2.8	Giảng viên Ngoại ngữ	Hạng III
5.2.9	Giảng viên Lý luận chính trị	Hạng III
5.2.10	Giảng viên Khoa học cơ bản	Hạng III
5.2.11	Giảng viên giáo dục thể chất	Hạng III
5.2.12	Giảng viên an ninh quốc phòng	Hạng III
5.2.13	Giảng viên hướng dẫn thực hành	Hạng III
5.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
5.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
5.3.2	Hành chính, tổng hợp	Hạng III
5.3.3	Văn thư	Hạng IV
5.3.4	Quản trị thiết bị, vật tư	Hạng III
5.3.5	Quản lý tài chính	Hạng III
5.3.6	Kế toán	Hạng III
5.3.7	Thủ quỹ	Hạng IV
5.3.8	Thủ kho	Hạng IV
5.3.9	Y tế trường học	Hạng IV
5.3.10	Quản lý ký túc xá	Hạng IV

5.3.11	Quản lý đào tạo chính quy	Hạng III
5.3.12	Quản lý đào tạo thường xuyên	Hạng III
5.3.13	Quản lý đào tạo sau đại học	Hạng III
5.3.14	Giáo vụ khoa	Hạng III
5.3.15	Quản lý khoa học và hợp tác quốc tế	Hạng III
5.3.16	Công tác học sinh, sinh viên	Hạng III
5.3.17	Thanh tra giáo dục	Hạng III
5.3.18	Khảo thí	Hạng III
5.3.19	Đảm bảo chất lượng giáo dục	Hạng III
5.3.20	Quản trị mạng	Hạng III
5.3.21	Thư viện	Hạng IV
5.3.22	Hướng nghiệp và chuyển giao công nghệ	Hạng III
5.3.23	Chuyên trách công tác Đảng –Đoàn thể	Hạng III
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	
5.3.24	Bảo vệ	
5.3.25	Lái xe	
5.3.26	Phục vụ, tạp vụ	
5.3.27	Kỹ thuật cơ điện, điện nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH LONG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
6.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
6.1.1	Chủ tịch Hội đồng trường	Hạng II
6.1.2	Thư ký Hội đồng trường	Hạng III
6.1.3	Hiệu trưởng	Hạng II
6.1.4	Phó Hiệu trưởng	Hạng II
6.1.5	Trưởng phòng	Hạng III
6.1.6	Trưởng khoa/Trưởng Bộ môn	Hạng III
6.1.7	Trưởng Bộ môn thuộc khoa	Hạng III
6.1.8	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
6.1.9	Phó trưởng phòng	Hạng III
6.1.10	Phó trưởng khoa	Hạng III
6.1.11	Phó trưởng Bộ môn	Hạng III
6.1.12	Phó giám đốc Trung tâm	Hạng III
6.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
6.2.1	Giảng viên công nghệ thông tin	Hạng III
6.2.2	Giảng viên kinh tế	Hạng III
6.2.3	Giảng viên cơ khí chế tạo	Hạng III
6.2.4	Giảng viên cơ khí động lực	Hạng III
6.2.5	Giảng viên điện	Hạng III
6.2.6	Giảng viên điện tử	Hạng III
6.2.7	Giảng viên công nghệ thực phẩm	Hạng III
6.2.8	Giảng viên hướng dẫn thực hành	Hạng III
6.2.9	Giảng viên sư phạm	Hạng III
6.2.10	Giảng viên khoa học cơ bản	Hạng III
6.2.11	Giảng viên lý luận chính trị	Hạng III
6.2.12	Giảng viên giáo dục thể chất	Hạng III
6.2.13	Giảng viên giáo dục quốc phòng	Hạng III
6.2.14	Giảng viên ngoại ngữ	Hạng III
6.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	Hạng III
6.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
6.3.2	Hành chính, tổng hợp	Hạng III
6.3.3	Văn thư	Hạng IV
6.3.4	Quản trị thiết bị, vật tư	Hạng IV
6.3.5	Quản lý tài chính	Hạng III
6.3.6	Kế toán	Hạng III
6.3.7	Thủ quỹ	Hạng IV
6.3.8	Thủ kho	Hạng IV

6.3.9	Y tế trường học	Hạng IV
6.3.10	Quản lý ký túc xá	Hạng IV
6.3.11	Quản lý đào tạo chính quy	Hạng III
6.3.12	Quản lý đào tạo không chính quy	Hạng III
6.3.13	Quản lý đào tạo sau đại học	Hạng III
6.3.14	Quản lý khoa học và hợp tác quốc tế	Hạng III
6.3.15	Công tác học sinh, sinh viên	Hạng III
6.3.16	Thanh tra giáo dục	Hạng III
6.3.17	Khảo thí	Hạng III
6.3.18	Đảm bảo chất lượng giáo dục	Hạng III
6.3.19	Quản trị mạng	Hạng III
6.3.20	Thư viện	Hạng IV
6.3.21	Hướng nghiệp và chuyển giao công nghệ	Hạng III
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
6.3.22	Lễ tân	
6.3.23	Bảo vệ	
6.3.24	Lái xe	
6.3.25	Phục vụ, tạp vụ	
6.3.26	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRƯỜNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CÔNG CHỨC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã Vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
7.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
7.1.1	Hiệu trưởng	Hạng II
7.1.2	Phó Hiệu trưởng	Hạng II
7.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
7.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
7.1.5	Kế toán trưởng	Hạng III
7.1.6	Phó trưởng phòng	Hạng III
7.1.7	Phó trưởng khoa	Hạng III
7.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
7.2.1	Giảng viên bồi dưỡng lãnh đạo quản lý	Hạng III
7.2.2	Giảng viên bồi dưỡng chuyên ngành	Hạng III
7.2.3	Giảng viên quản lý hành chính nhà nước	Hạng III
7.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
7.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
7.3.2	Hành chính, tổng hợp	Hạng III
7.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
7.3.4	Kế hoạch- tài chính	Hạng III
7.3.5	Kế toán	Hạng III
7.3.6	Thủ quỹ	Hạng IV
7.3.7	Quản lý đào tạo	Hạng III
7.3.8	Quản lý khoa học	Hạng III
7.3.9	Hợp tác quốc tế	Hạng III
7.3.10	Công nghệ thông tin	Hạng III
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
7.3.11	Lái xe	
7.3.12	Phục vụ, tạp vụ	
7.3.13	Kỹ thuật, hành chính	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
8.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
8.1.1	Chủ tịch Hội đồng trường	Hạng II
8.1.2	Phó chủ tịch Hội đồng trường	Hạng II
8.1.3	Hiệu trưởng	Hạng II
8.1.4	Phó Hiệu trưởng	Hạng II
8.1.5	Trưởng phòng	Hạng III
8.1.6	Trưởng khoa	Hạng III
8.1.7	Phó trưởng phòng	Hạng III
8.1.8	Phó trưởng khoa	Hạng III
8.1.9	Trưởng Bộ môn	Hạng III
8.1.10	Phó trưởng Bộ môn	Hạng III
8.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
8.2.1	Giảng dạy môn khoa học chung	Hạng III
8.2.2	Giảng viên nghề Cắt gọt kim loại	Hạng III
8.2.3	Giảng viên Hàn	Hạng III
8.2.4	Giảng viên Chế tạo khuôn mẫu	Hạng III
8.2.5	Giảng viên Điện tử công nghiệp	Hạng III
8.2.6	Giảng viên Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí.	Hạng III
8.2.7	Giảng viên Cơ điện tử	Hạng III
8.2.8	Giảng viên Điện công nghiệp.	Hạng III
8.2.9	Giảng viên nghề Kỹ thuật lắp đặt Điện và điều khiển trong công nghiệp	Hạng III
8.2.10	Giảng viên nghề công nghệ Ô tô	Hạng III
8.2.11	Giảng viên Quản trị mạng máy tính	Hạng III
8.2.12	Giảng viên Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính	Hạng III
8.2.13	Giảng viên Kế toán doanh nghiệp	Hạng III
8.2.14	Giảng viên nghề Công tác xã hội	Hạng III
8.2.15	Giảng viên May thời trang	Hạng III
8.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
8.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
8.3.2	Hành chính, tổng hợp	Hạng III
8.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
8.3.4	An ninh-Quốc phòng, PCCC	Hạng IV
8.3.5	Quản trị thiết bị vật tư hành chính, xây dựng cơ bản	Hạng III
8.3.6	Y tế trường học	Hạng IV
8.3.7	Quản lý học sinh, sinh viên	Hạng IV
8.3.8	Quản lý ký túc xá	Hạng IV
8.3.9	Kế toán	Hạng III

8.3.10	Thủ quỹ	Hạng IV
8.3.11	Thủ kho	Hạng IV
8.3.12	Quản lý công tác đào tạo	Hạng III
8.3.13	Hướng nghiệp, tuyển sinh	Hạng III
8.3.14	Quản lý khoa học, đối ngoại	Hạng III
8.3.15	Khảo thí và kiểm định chất lượng	Hạng III
8.3.16	Đảm bảo chất lượng giáo dục	Hạng III
8.3.17	Quản trị dữ liệu, công nghệ thông tin	Hạng III
8.3.18	Thư viện	Hạng IV
8.3.19	Thực tập sản xuất-dịch vụ	Hạng IV
8.3.20	Quan hệ doanh nghiệp	Hạng III
8.3.21	Quản lý vật tư, thiết bị đào tạo	Hạng III
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	
8.3.22	Bảo vệ	
8.3.23	Lái xe	
8.3.24	Phục vụ, tạp vụ	
8.3.25	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ NGHỆ DUNG QUÁT**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
9.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
9.1.1	Chủ tịch Hội đồng trường	Hạng II
9.1.2	Phó chủ tịch Hội đồng trường	Hạng II
9.1.3	Hiệu trưởng	Hạng II
9.1.4	Phó Hiệu trưởng	Hạng II
9.1.5	Trưởng phòng	Hạng III
9.1.6	Trưởng khoa	Hạng III
9.1.7	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
9.1.8	Phó trưởng phòng	Hạng III
9.1.9	Phó trưởng khoa	Hạng III
9.1.10	Phó giám đốc Trung tâm	Hạng III
9.1.11	Trưởng Bộ môn	Hạng III
9.1.12	Phó trưởng Bộ môn	Hạng III
9.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
9.2.1	Giảng viên Chính trị	Hạng III
9.2.2	Giảng viên Pháp luật	Hạng III
9.2.3	Giảng viên Thể chất và Giáo dục quốc phòng.	Hạng III
9.2.4	Giảng viên ngoại ngữ	Hạng III
9.2.5	Giảng viên công nghệ thông tin	Hạng III
9.2.6	Giảng viên Cắt gọt kim loại	Hạng III
9.2.7	Giảng viên Chế tạo máy	Hạng III
9.2.8	Giảng viên Hàn	Hạng III
9.2.9	Giảng viên Cơ điện tử	Hạng III
9.2.10	Giảng viên công nghệ Ô tô	Hạng III
9.2.11	Giảng viên Điện tử công nghiệp	Hạng III
9.2.12	Giảng viên Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Hạng III
9.2.13	Giảng viên Điện công nghiệp	Hạng III
9.2.14	Giảng viên chuyên ngành tự động hóa	Hạng III
9.2.15	Giảng viên Kế toán – tài chính	Hạng III
9.2.16	Giảng viên May và thiết kế thời trang	Hạng III
9.2.17	Giảng viên kỹ thuật tàu thủy	Hạng III
9.2.18	Giảng viên chuyên ngành hóa dầu	Hạng III
9.2.19	Giảng viên chuyên ngành hóa phân tích	Hạng III
9.2.20	Giảng viên công nghệ thực phẩm	Hạng III
9.2.21	Giảng viên quản trị khách sạn, du lịch	Hạng III
9.2.22	Giảng viên kỹ thuật xây dựng	Hạng III
9.2.23	Giảng viên bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí	Hạng III

9.2.24	Giáo viên dạy lái xe	Hạng III
9.2.25	Chuyên trách công tác đoàn	Hạng III
9.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
9.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
9.3.2	Hành chính, tổng hợp	Hạng III
9.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
9.3.4	An ninh-Quốc phòng, PCCC	Hạng IV
9.3.5	Quản trị thiết bị vật tư hành chính, xây dựng cơ bản	Hạng III
9.3.6	Y tế trường học	Hạng IV
9.3.7	Quản lý học sinh, sinh viên	Hạng IV
9.3.8	Quản lý ký túc xá	Hạng IV
9.3.9	Tài chính -Kế toán	Hạng III
9.3.10	Thủ quỹ	Hạng IV
9.3.11	Thủ kho	Hạng IV
9.3.12	Quản lý đào tạo, khoa học	Hạng III
9.3.13	Hướng nghiệp,tuyển sinh	Hạng III
9.3.14	Đảm bảo chất lượng giáo dục, đối ngoại	Hạng III
9.3.15	Quản trị dữ liệu, công nghệ thông tin	Hạng III
9.3.16	Thư viện	Hạng IV
9.3.17	Quản lý vật tư, thiết bị đào tạo	Hạng III
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	
9.3.18	Bảo vệ	
9.3.19	Lái xe	
9.3.20	Phục vụ, tạp vụ	
9.3.21	Kỹ thuật điện, nước	

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA TRUNG TÂM THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818 QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
10.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
10.1.1	Giám đốc	Hạng II
10.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
10.1.3	Trưởng phòng/Chánh Văn phòng	Hạng III
10.1.4	Kế toán trưởng	Hạng III
10.1.5	Phó trưởng phòng/Phó Chánh văn phòng	Hạng III
10.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
10.2.1	Thông tin Xã hội	Hạng III
10.2.2	Thông tin Lao động	Hạng III
10.2.3	Thông tin Đối ngoại	Hạng III
10.2.4	Biên tập trang tin điện tử	Hạng III
10.2.5	Quản trị cổng thông tin điện tử	Hạng III
10.2.6	Thống kê lao động, người có công và xã hội	Hạng III
10.2.7	An toàn bảo mật	Hạng III
10.2.8	Kỹ thuật máy tính	Hạng III
10.2.9	Quản trị hệ thống mạng	Hạng III
10.2.10	Quản lý hệ thống thư điện tử	Hạng III
10.2.11	Lập trình phần mềm	Hạng III
10.2.12	Quản trị hệ cơ sở dữ liệu	Hạng III
10.2.13	Quản trị hệ điều hành eMolisa, Molisa, website	Hạng III
10.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
10.3.1	Hành chính-Tổ chức	Hạng III
10.3.2	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
10.3.3	Tài chính -Kế toán	Hạng III
10.3.4	Thủ quỹ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
10.3.5	Lái xe	
10.3.6	Tạp vụ	
10.3.7	Bảo vệ	
10.3.8	Kỹ thuật điện, nước	

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA BÁO LAO ĐỘNG VÀ XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
11.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
11.1.1	Tổng biên tập	Hạng II
11.1.2	Phó Tổng biên tập	Hạng III
11.1.3	Trưởng phòng/Trưởng ban	Hạng III
11.1.4	Kế toán trưởng	Hạng III
11.1.5	Phó trưởng phòng/Phó trưởng ban	Hạng III
11.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
11.2.1	Phóng viên	Hạng III
11.2.2	Biên tập tin, bài	Hạng III
11.2.3	Thiết kế, chế bản	Hạng III
11.2.4	Họa sỹ	Hạng III
11.2.5	Soát lỗi morat	Hạng III
11.2.6	Phát hành báo	Hạng III
11.2.7	Khai thác quảng cáo, tiếp thị	Hạng III
11.2.8	Quản trị trang báo điện tử	Hạng III
11.2.9	Tổ chức sự kiện	Hạng III
11.2.10	Hợp tác truyền thông	Hạng III
11.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
11.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
11.3.2	Hành chính, trị sự	Hạng III
11.3.3	Văn thư	Hạng IV
11.3.4	Kế toán – tài chính	Hạng III
11.3.5	Thủ quỹ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
11.3.6	Lái xe	
11.3.7	Tạp vụ	
11.3.8	Bảo vệ	
11.3.9	Kỹ thuật điện, nước	

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

Phụ lục 12

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA TẠP CHÍ LAO ĐỘNG VÀ XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
12.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
12.1.1	Tổng biên tập	Hạng II
12.1.2	Phó Tổng biên tập	Hạng III
12.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
12.1.4	Phó trưởng phòng	Hạng III
12.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
12.2.1	Phóng viên	Hạng III
12.2.2	Biên tập tin, bài	Hạng III
12.2.3	Thiết kế, chế bản	Hạng III
12.2.4	Phát hành tạp chí	Hạng III
12.2.5	Quảng cáo, tiếp thị	Hạng III
12.2.6	Quản trị trang tin điện tử	Hạng III
12.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
12.3.1	Hành chính, trị sự	Hạng III
12.3.2	Văn thư	Hạng IV
12.3.3	Kế toán	Hạng III
12.3.4	Thủ quỹ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
12.3.5	Lái xe	
12.3.6	Tạp vụ	
12.3.7	Bảo vệ	
12.3.8	Nhân viên kỹ thuật	

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA TẠP CHÍ GIA ĐÌNH VÀ TRẺ EM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
13.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
13.1.1	Tổng biên tập	Hạng II
13.1.2	Phó Tổng biên tập	Hạng III
13.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
13.1.4	Kế toán trưởng	Hạng III
13.1.5	Phó trưởng phòng	Hạng III
13.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
13.2.1	Phóng viên	Hạng III
13.2.2	Biên tập tin, bài	Hạng III
13.2.3	Thiết kế, chế bản	Hạng III
13.2.4	Phát hành tạp chí	Hạng III
13.2.5	Quảng cáo, tiếp thị	Hạng III
13.2.6	Quản trị trang tin điện tử	Hạng III
13.2.7	Vận động nguồn lực từ thiện	Hạng III
13.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
13.3.1	Hành chính, trị sự	Hạng III
13.3.2	Văn thư	Hạng IV
13.3.3	Kế toán	Hạng III
13.3.4	Thủ quỹ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
13.3.5	Lái xe	
13.3.6	Tạp vụ	
13.3.7	Bảo vệ	
13.3.8	Nhân viên kỹ thuật	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
14.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
14.1.1	Giám đốc	Hạng III
14.1.2	Phó Giám đốc Trung tâm	Hạng III
14.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
14.1.4	Kế toán trưởng	Hạng III
14.1.5	Phó trưởng phòng	Hạng III
14.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
14.2.1	Kế hoạch truyền thông	Hạng III
14.2.2	Đạo diễn	Hạng III
14.2.3	Biên tập	Hạng III
14.2.4	Phóng viên, quay phim	Hạng III
14.2.5	Kỹ thuật dựng phim	Hạng IV
14.2.6	Kỹ thuật máy quay VTR	Hạng IV
14.2.7	Kỹ thuật ánh sáng	Hạng IV
14.2.8	Kỹ thuật âm thanh	Hạng IV
14.2.9	Công nghệ thông tin	Hạng III
14.2.10	Tư vấn tâm lý xã hội	Hạng III
14.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
14.3.1	Hành chính, tổ chức	Hạng III
14.3.2	Tài chính, kế toán	Hạng III
14.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
14.3.4	Thủ quỹ, thủ kho	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	
14.3.5	Lái xe	
14.3.6	Phục vụ	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA BỆNH VIỆN CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
15.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
15.1.1	Giám đốc	Hạng II
15.1.2	Phó Giám đốc	Hạng II
15.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
15.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
15.1.5	Quản đốc	Hạng III
15.1.6	Điều dưỡng trưởng khoa	Hạng III
15.1.7	Kỹ thuật viên trưởng khoa	Hạng III
15.1.8	Phó trưởng phòng	Hạng III
15.1.9	Phó trưởng khoa	Hạng III
15.1.10	Phó Quản đốc	Hạng III
15.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
15.2.1	Bác sỹ khám bệnh	Hạng III
15.2.2	Bác sỹ điều trị	Hạng III
15.2.3	Bác sỹ xét nghiệm	Hạng III
15.2.4	Bác sỹ chẩn đoán hình ảnh	Hạng III
15.2.5	Bác sỹ thăm dò chức năng	Hạng III
15.2.6	Bác sỹ gây mê	Hạng III
15.2.7	Bác sỹ hồi sức cấp cứu	Hạng III
15.2.8	Bác sỹ Phục hồi chức năng	Hạng III
15.2.9	Bác sỹ phẫu thuật	Hạng III
15.2.10	Bác sỹ chống nhiễm khuẩn	Hạng III
15.2.11	Bác sỹ dinh dưỡng	Hạng III
15.2.12	Bác sỹ bệnh nghề nghiệp	Hạng III
15.2.13	Bác sỹ Răng hàm mặt	Hạng III
15.2.14	Bác sỹ tai mũi họng	Hạng III
15.2.15	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Hạng III
15.2.16	Kỹ thuật viên X - quang	Hạng IV
15.2.17	Kỹ thuật viên gây mê	Hạng IV
15.2.18	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Hạng IV
15.2.19	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
15.2.20	Kỹ thuật viên dụng cụ chỉnh hình	Hạng IV
15.2.21	Điều dưỡng	Hạng IV
15.2.22	Dinh dưỡng tiết chế	Hạng IV
15.2.23	Hộ lý	Hạng IV
15.2.24	Dược và vật tư tiêu hao	Hạng IV
15.2.25	Công nhân chỉnh hình	Hạng IV

15.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
15.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
15.3.2	Tổng hợp hành chính	Hạng III
15.3.3	Quản trị thiết bị văn phòng	Hạng III
15.3.4	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
15.3.5	Kế hoạch tổng hợp-chỉ đạo tuyến	Hạng III
15.3.6	Quản lý khoa học và đối ngoại	Hạng III
15.3.7	Lưu trữ, quản lý hồ sơ bệnh án	Hạng III
15.3.8	Quản lý vật tư, trang thiết bị y tế	Hạng III
15.3.9	Theo dõi Bảo hiểm y tế cho bệnh nhân	Hạng III
15.3.10	Tài chính-Kế toán	Hạng III
15.3.11	Thủ quỹ	Hạng IV
15.3.12	Thủ kho	Hạng IV
15.3.13	Công nghệ thông tin	Hạng III
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
15.3.14	Bảo vệ	
15.3.15	Lái xe	
15.3.16	Phục vụ, tạp vụ	
15.3.17	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA BỆNH VIỆN CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TP. HỒ CHÍ MINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
16.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
16.1.1	Giám đốc	Hạng II
16.1.2	Phó Giám đốc	Hạng II
16.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
16.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
16.1.5	Kế toán trưởng	Hạng III
16.1.6	Điều dưỡng trưởng khoa	Hạng III
16.1.7	Kỹ thuật viên trưởng khoa	Hạng III
16.1.8	Quản đốc xưởng chính hình	Hạng III
16.1.9	Phó trưởng phòng	Hạng III
16.1.10	Phó trưởng khoa	Hạng III
16.1.11	Phó Quản đốc	Hạng III
16.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
16.2.1	Bác sỹ Chính hình phục hồi chức năng	Hạng III
16.2.2	Bác sỹ chẩn đoán hình ảnh	Hạng III
16.2.3	Bác sỹ Nội khoa	Hạng III
16.2.4	Bác sỹ Ngoại – Chấn thương chính hình	Hạng III
16.2.5	Bác sỹ Bệnh nghề nghiệp	Hạng III
16.2.6	Bác sỹ y học cổ truyền	Hạng III
16.2.7	Bác sỹ Tai - Mũi - Họng	Hạng III
16.2.8	Bác sỹ Răng - Hàm - Mặt	Hạng III
16.2.9	Bác sỹ Mắt	Hạng III
16.2.10	Bác sỹ Da liễu	Hạng III
16.2.11	Bác sỹ Nhi	Hạng III
16.2.12	Bác sỹ dinh dưỡng	Hạng III
16.2.13	Bác sỹ đa khoa	Hạng III
16.2.14	Bác sỹ gây mê - hồi sức	Hạng III
16.2.15	Bác sỹ phụ sản	Hạng III
16.2.16	Kỹ thuật viên X-quang	Hạng IV
16.2.17	Kỹ thuật viên chính hình	Hạng IV
16.2.18	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Hạng IV
16.2.19	Kỹ thuật viên gây mê - hồi sức	Hạng IV
16.2.20	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Hạng IV
16.2.21	Kỹ thuật viên bó bột	Hạng IV
16.2.22	Kỹ thuật viên âm ngữ trị liệu	Hạng IV
16.2.23	Tâm lý trị liệu	Hạng IV
16.2.24	Điều dưỡng	Hạng IV

16.2.25	Y sĩ y học cổ truyền	Hạng IV
16.2.26	Giáo viên giáo dục đặc biệt	Hạng III
16.2.27	Công tác xã hội	Hạng III
16.2.28	Hộ lý	Hạng IV
16.2.29	Dược sỹ quản lý cấp phát thuốc, vật tư y tế	Hạng IV
16.2.30	Tư vấn hỗ trợ người bệnh	Hạng IV
16.2.31	Công nhân chính hình	Hạng IV
16.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
16.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
16.3.2	Kế hoạch tổng hợp	Hạng III
16.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV.
16.3.4	Tài chính – kế toán	Hạng III
16.3.5	Thủ quỹ	Hạng IV
16.3.6	Theo dõi Bảo hiểm y tế cho bệnh nhân	Hạng III
16.3.7	Quản lý khoa học và đối ngoại	Hạng III
16.3.8	Lưu trữ, quản lý hồ sơ bệnh án	Hạng IV
16.3.9	Công nghệ thông tin	Hạng III
16.3.10	Quản lý vật tư trang thiết bị y tế	Hạng III
16.3.11	Quản trị tài sản	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
16.3.12	Bảo vệ	
16.3.13	Lái xe	
16.3.14	Phục vụ, tạp vụ	
16.3.15	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA BỆNH VIỆN CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG QUY NHƠN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
17.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
17.1.1	Giám đốc	Hạng II
17.1.2	Phó Giám đốc	Hạng II
17.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
17.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
17.1.5	Quản đốc	Hạng III
17.1.6	Điều dưỡng trưởng khoa	Hạng III
17.1.7	Phó trưởng phòng	Hạng III
17.1.8	Phó trưởng khoa	Hạng III
17.1.9	Phó Quản đốc	Hạng III
17.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
17.2.1	Bác sỹ khám bệnh	Hạng III
17.2.2	Bác sỹ điều trị	Hạng III
17.2.3	Bác sỹ xét nghiệm	Hạng III
17.2.4	Bác sỹ chẩn đoán hình ảnh	Hạng III
17.2.5	Bác sỹ thăm dò chức năng	Hạng III
17.2.6	Bác sỹ gây mê	Hạng III
17.2.7	Bác sỹ hồi sức cấp cứu	Hạng III
17.2.8	Bác sỹ Phục hồi chức năng	Hạng III
17.2.9	Bác sỹ phẫu thuật	Hạng III
17.2.10	Bác sỹ chống nhiễm khuẩn	Hạng III
17.2.11	Bác sỹ dinh dưỡng	Hạng III
17.2.12	Bác sỹ bệnh nghề nghiệp	Hạng III
17.2.13	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Hạng III
17.2.14	Kỹ thuật viên X - quang	Hạng IV
17.2.15	Kỹ thuật viên gây mê	Hạng IV
17.2.16	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Hạng IV
17.2.17	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
17.2.18	Kỹ thuật viên dụng cụ chỉnh hình	Hạng IV
17.2.19	Điều dưỡng	Hạng IV
17.2.20	Dinh dưỡng tiết chế	Hạng IV
17.2.21	Hộ lý	Hạng IV
17.2.22	Dược và vật tư tiêu hao	Hạng IV
17.2.23	Công nhân chỉnh hình	Hạng IV
17.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
17.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
17.3.2	Tổng hợp hành chính	Hạng III
17.3.3	Quản trị thiết bị văn phòng	Hạng IV

17.3.4	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
17.3.5	Kế hoạch tổng hợp-chỉ đạo tuyến	Hạng III
17.3.6	Quản lý khoa học và đối ngoại	Hạng III
17.3.7	Lưu trữ, quản lý hồ sơ bệnh án	Hạng IV
17.3.8	Quản lý vật tư, trang thiết bị y tế	Hạng III
17.3.9	Theo dõi Bảo hiểm y tế cho bệnh nhân	Hạng IV
17.3.10	Tài chính-Kế toán	Hạng III
17.3.11	Thủ quỹ	Hạng IV
17.3.12	Thủ kho	Hạng IV
17.3.13	Công nghệ thông tin	Hạng III
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
17.3.14	Bảo vệ	
17.3.15	Lái xe	
17.3.16	Phục vụ, tạp vụ	
17.3.17	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA BỆNH VIỆN CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG HÀ NỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
18.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
18.1.1	Giám đốc	Hạng II
18.1.2	Phó Giám đốc	Hạng II
18.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
18.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
18.1.5	Quản đốc	Hạng III
18.1.6	Điều dưỡng trưởng khoa	Hạng III
18.1.7	Phó trưởng phòng	Hạng III
18.1.8	Phó trưởng khoa	Hạng III
18.1.9	Phó Quản đốc	Hạng III
18.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
18.2.1	Bác sỹ khám bệnh	Hạng III
18.2.2	Bác sỹ điều trị	Hạng III
18.2.3	Bác sỹ xét nghiệm	Hạng III
18.2.4	Bác sỹ chẩn đoán hình ảnh	Hạng III
18.2.5	Bác sỹ thăm dò chức năng	Hạng III
18.2.6	Bác sỹ gây mê	Hạng III
18.2.7	Bác sỹ hồi sức cấp cứu	Hạng III
18.2.8	Bác sỹ Phục hồi chức năng	Hạng III
18.2.9	Bác sỹ phẫu thuật	Hạng III
18.2.10	Bác sỹ chống nhiễm khuẩn	Hạng III
18.2.11	Bác sỹ dinh dưỡng	Hạng III
18.2.12	Bác sỹ bệnh nghề nghiệp	Hạng III
18.2.13	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Hạng III
18.2.14	Kỹ thuật viên X - quang	Hạng IV
18.2.15	Kỹ thuật viên gây mê	Hạng IV
18.2.16	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Hạng IV
18.2.17	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
18.2.18	Kỹ thuật viên dụng cụ chỉnh hình	Hạng IV
18.2.19	Điều dưỡng	Hạng IV
18.2.20	Dinh dưỡng tiết chế	Hạng IV
18.2.21	Hộ lý	Hạng IV
18.2.22	Dược và vật tư tiêu hao	Hạng IV
18.2.23	Công nhân chỉnh hình	Hạng IV
18.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
18.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
18.3.2	Tổng hợp hành chính	Hạng III

18.3.3	Quản trị thiết bị văn phòng	Hạng IV
18.3.4	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
18.3.5	Kế hoạch tổng hợp-chỉ đạo tuyến	Hạng III
18.3.6	Quản lý khoa học và đối ngoại	Hạng III
18.3.7	Lưu trữ, quản lý hồ sơ bệnh án	Hạng IV
18.3.8	Quản lý vật tư, trang thiết bị y tế	Hạng III
18.3.9	Theo dõi Bảo hiểm y tế cho bệnh nhân	Hạng IV
18.3.10	Tài chính-Kế toán	Hạng III
18.3.11	Thủ quỹ	Hạng IV
18.3.12	Thủ kho	Hạng IV
18.3.13	Công nghệ thông tin	Hạng III
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
18.3.14	Bảo vệ	
18.3.15	Lái xe	
18.3.16	Phục vụ, tạp vụ	
18.3.17	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TP. HỒ CHÍ MINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
19.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
19.1.1	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
19.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
19.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
19.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
19.1.5	Quản đốc xưởng chính hình	Hạng III
19.1.6	Kỹ thuật viên trưởng	Hạng III
19.1.7	Kế toán trưởng	Hạng III
19.1.8	Điều dưỡng trưởng khoa	Hạng III
19.1.9	Phó trưởng phòng	Hạng III
19.1.10	Phó trưởng khoa	Hạng III
19.1.11	Phó Quản đốc xưởng chính hình	Hạng III
19.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
19.2.1	Bác sỹ khám bệnh	Hạng III
19.2.2	Bác sỹ phục hồi chức năng	Hạng III
19.2.3	Bác sỹ phẫu thuật	Hạng III
19.2.4	Bác sỹ cận lâm sàng	Hạng III
19.2.5	Bác sỹ gây mê	Hạng III
19.2.6	Bác sỹ chống nhiễm khuẩn	Hạng III
19.2.7	Quản lý cấp phát thuốc	Hạng IV
19.2.8	Kỹ thuật viên X - quang	Hạng IV
19.2.9	Kỹ thuật viên gây mê	Hạng IV
19.2.10	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Hạng IV
19.2.11	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
19.2.12	Kỹ thuật viên chính hình	Hạng IV
19.2.13	Điều dưỡng	Hạng IV
19.2.14	Hộ lý	Hạng IV
19.2.15	Công nhân chính hình	Hạng IV
19.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
19.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
19.3.2	Hành chính – Quản trị	Hạng IV
19.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
19.3.4	Tài chính-Kế toán	Hạng III
19.3.5	Thủ quỹ	Hạng IV
19.3.6	Thủ kho	Hạng IV
19.3.7	Quản lý vật tư, thiết bị y tế	Hạng III
19.3.8	Kế hoạch tổng hợp và quản lý hồ sơ bệnh án	Hạng III

*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
19.3.9	Lái xe	
19.3.10	Bảo vệ	
19.3.11	Phục vụ, tạp vụ	
19.3.12	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG CÀN THƠ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
20.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
20.1.1	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
20.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
20.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
20.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
20.1.5	Quản đốc xưởng chính hình	Hạng III
20.1.6	Kỹ thuật viên trưởng	Hạng III
20.1.7	Điều dưỡng trưởng khoa	Hạng III
20.1.8	Phó trưởng phòng	Hạng III
20.1.9	Phó trưởng khoa	Hạng III
20.1.10	Phó Quản đốc xưởng chính hình	Hạng III
20.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
20.2.1	Bác sỹ khám bệnh	Hạng III
20.2.2	Bác sỹ phục hồi chức năng	Hạng III
20.2.3	Bác sỹ phẫu thuật	Hạng III
20.2.4	Bác sỹ gây mê	Hạng III
20.2.5	Bác sỹ chống nhiễm khuẩn	Hạng III
20.2.6	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Hạng IV
20.2.7	Kỹ thuật viên X - quang	Hạng IV
20.2.8	Kỹ thuật viên gây mê	Hạng IV
20.2.9	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Hạng IV
20.2.10	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
20.2.11	Kỹ thuật viên chính hình	Hạng IV
20.2.12	Điều dưỡng	Hạng IV
20.2.13	Hộ lý	Hạng IV
20.2.14	Quản lý cấp phát thuốc	Hạng IV
20.2.15	Công nhân chính hình	Hạng IV
20.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
20.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
20.3.2	Tổng hợp, hành chính	Hạng III
20.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
20.3.4	Quản trị thiết bị	Hạng IV
20.3.5	Tài chính-Kế toán	Hạng III
20.3.6	Thủ quỹ	Hạng IV
20.3.7	Thủ kho	Hạng IV
20.3.8	Kế hoạch tổng hợp và quản lý hồ sơ bệnh án	Hạng III
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
20.3.9	Lái xe	
20.3.10	Bảo vệ	
20.3.11	Phục vụ, tạp vụ	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TÂM THẦN VIỆT TRÌ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
21.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
21.1.1	Giám đốc Trung tâm	Hạng III
21.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
21.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
21.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
21.1.5	Điều dưỡng trưởng khoa	Hạng III
21.1.6	Phó trưởng phòng	Hạng III
21.1.7	Phó trưởng khoa	Hạng III
21.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
21.2.1	Bác sỹ khám bệnh	Hạng III
21.2.2	Bác sỹ điều trị	Hạng III
21.2.3	Điều dưỡng	Hạng IV
21.2.4	Dược	Hạng IV
21.2.5	Kỹ thuật y học	Hạng IV
21.2.6	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
21.2.7	Dinh dưỡng, tiết chế	Hạng IV
21.2.8	Tư vấn, trị liệu tâm lý	Hạng IV
21.2.9	Y vụ, thống kê	Hạng IV
21.2.10	Hộ lý	Hạng IV
21.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
21.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
21.3.2	Hành chính – Quản trị	Hạng IV
21.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
21.3.4	Tài chính-Kế toán	Hạng III
21.3.5	Thủ quỹ	Hạng IV
21.3.6	Thủ kho	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
21.3.7	Lái xe	
21.3.8	Bảo vệ	
21.3.9	Phục vụ, tạp vụ	
21.3.10	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM PHỤC HỒI CHỨC NĂNG NGƯỜI KHUYẾT TẬT THỤY AN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
22.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
22.1.1	Giám đốc	Hạng III
22.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
22.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
22.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
22.1.5	Quản đốc xưởng lắp giáp dụng cụ chỉnh hình	Hạng III
22.1.6	Phó trưởng phòng	Hạng III
22.1.7	Phó trưởng khoa	Hạng III
22.1.8	Phó Quản đốc đốc xưởng lắp giáp dụng cụ chỉnh hình	Hạng III
22.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
22.2.1	Bác sỹ đa khoa	Hạng III
22.2.2	Bác sỹ phục hồi chức năng	Hạng III
22.2.3	Bác sỹ thăm dò chức năng – Cận lâm sàng	Hạng III
22.2.4	Bác sỹ tâm lý	Hạng III
22.2.5	Bác sỹ Nhi	Hạng III
22.2.6	Dược	Hạng IV
22.2.7	Điều dưỡng	Hạng IV
22.2.8	Kỹ thuật viên cận lâm sàng	Hạng IV
22.2.9	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
22.2.10	Kỹ thuật viên nha khoa	Hạng IV
22.2.11	Kỹ thuật viên chỉnh hình	Hạng IV
22.2.12	Hộ lý	Hạng IV
22.2.13	Giáo viên chuyên biệt	Hạng III
22.2.14	Tư vấn, trị liệu và trợ giúp xã hội	Hạng IV
22.2.15	Dinh dưỡng, tiết chế	Hạng IV
22.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
22.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
22.3.2	Hành chính, tổng hợp	Hạng III
22.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
22.3.4	Tài chính, kế toán	Hạng III
22.3.5	Thủ quỹ	Hạng IV
22.3.6	Kế hoạch tổng hợp y tế	Hạng III
22.3.7	Quản lý khoa học và đào tạo	Hạng III
22.3.8	Quản lý giáo dục chuyên biệt và dạy nghề	Hạng III
22.3.9	Quản lý vật tư, thiết bị y tế	Hạng III
22.3.10	Thủ kho	Hạng IV

*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
22.3.11	Lái xe	
22.3.12	Bảo vệ	
22.3.13	Phục vụ, tạp vụ	
22.3.14	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM PHỤC HỒI CHỨC NĂNG VÀ TRỢ GIÚP TRẺ TÀN TẬT**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
23.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
23.1.1	Giám đốc	Hạng III
23.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
23.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
23.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
23.1.5	Giám đốc dự án	Hạng III
23.1.6	Phó trưởng phòng	Hạng III
23.1.7	Phó trưởng khoa	Hạng III
23.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
23.2.1	Bác sĩ khám bệnh	Hạng III
23.2.2	Bác sĩ phục hồi chức năng	Hạng III
23.2.3	Bác sĩ chỉnh hình	Hạng III
23.2.4	Kỹ thuật y học chỉnh hình	Hạng IV
23.2.5	Kỹ thuật y học xét nghiệm	Hạng IV
23.2.6	Kỹ thuật y học vật lý trị liệu	Hạng IV
23.2.7	Kỹ thuật y học âm ngữ trị liệu	Hạng IV
23.2.8	Kỹ thuật dược học	Hạng IV
23.2.9	Điều dưỡng	Hạng IV
23.2.10	Hộ lý	Hạng IV
23.2.11	Kỹ thuật nấu ăn	Hạng IV
23.2.12	Giáo viên chuyên biệt	Hạng III
23.2.13	Công tác xã hội	Hạng III
23.2.14	Quản lý khoa học và đào tạo, bồi dưỡng	Hạng III
23.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
23.3.1	Tổ chức cán bộ	Hạng III
23.3.2	Hành chính, tổng hợp	Hạng III
23.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
23.3.4	Tài chính, kế toán	Hạng III
23.3.5	Thủ quỹ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
23.3.6	Lái xe	
23.3.7	Bảo vệ	
23.3.8	Phục vụ, tạp vụ	
23.3.9	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG THƯƠNG BINH DUY TIÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
24.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
24.1.1	Giám đốc	Hạng III
24.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
24.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
24.1.4	Phó trưởng phòng	Hạng III
24.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
24.2.1	Bác sỹ	Hạng III
24.2.2	Y sỹ	Hạng IV
24.2.3	Điều dưỡng	Hạng IV
24.2.4	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
24.2.5	Quản lý cấp phát thuốc	Hạng IV
24.2.6	Hộ lý	Hạng IV
24.2.7	Nấu ăn	Hạng IV
24.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
24.3.1	Tổ chức, hành chính	Hạng III
24.3.2	Văn thư	Hạng IV
24.3.3	Kế toán	Hạng III
24.3.4	Thủ quỹ	Hạng IV
24.3.5	Thư viện-câu lạc bộ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
24.3.6	Lái xe	
24.3.7	Bảo vệ	
24.3.8	Phục vụ, tạp vụ	
24.3.9	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG THƯƠNG BINH KIM BẢNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
25.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
25.1.1	Giám đốc	Hạng III
25.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
25.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
25.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
25.1.5	Phó trưởng khoa	Hạng III
25.1.6	Phó trưởng phòng	Hạng III
25.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
25.2.1	Bác sỹ	Hạng III
25.2.2	Y Sĩ	Hạng IV
25.2.3	Kỹ thuật y học	Hạng IV
25.2.4	Điều dưỡng	Hạng IV
25.2.5	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
25.2.6	Quản lý cấp phát thuốc	Hạng IV
25.2.7	Dinh dưỡng, tiết chế	Hạng IV
25.2.8	Tư vấn, trị liệu tâm lý	Hạng IV
25.2.9	Y vụ, thống kê	Hạng IV
25.2.10	Hộ lý	Hạng IV
25.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
25.3.1	Tổ chức hành chính	Hạng III
25.3.2	Quản trị thiết bị	Hạng IV
25.3.3	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
25.3.4	Kế toán	Hạng III
25.3.5	Thủ quỹ	Hạng IV
25.3.6	Thủ kho	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
25.3.7	Lái xe	
25.3.8	Bảo vệ	
25.3.9	Nhân viên kỹ thuật	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG THƯƠNG BINH LẠNG GIANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
26.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
26.1.1	Giám đốc	Hạng III
26.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
26.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
26.1.4	Phó trưởng phòng	Hạng III
26.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
26.2.1	Bác sỹ	Hạng III
26.2.2	Y sỹ	Hạng IV
26.2.3	Điều dưỡng	Hạng IV
26.2.4	Quản lý cấp phát thuốc	Hạng IV
26.2.5	Hộ lý	Hạng IV
26.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
26.3.1	Tổ chức, hành chính	Hạng III
26.3.2	Văn thư	Hạng IV
26.3.3	Kế toán	Hạng III
26.3.4	Thủ quỹ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
26.3.5	Lái xe	
26.3.6	Bảo vệ	
26.3.7	Kỹ thuật điện nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG THƯƠNG BINH THUẬN THÀNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
27.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
27.1.1	Giám đốc	Hạng III
27.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
27.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
27.1.4	Phó trưởng phòng	Hạng III
27.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
27.2.1	Bác sỹ	Hạng III
27.2.2	Y sỹ	Hạng IV
27.2.3	Điều dưỡng	Hạng IV
27.2.4	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
27.2.5	Quản lý cấp phát thuốc	Hạng IV
27.2.6	Hộ lý	Hạng IV
27.2.7	Nấu ăn	Hạng IV
27.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
27.3.1	Tổ chức, hành chính	Hạng III
27.3.2	Văn thư	Hạng IV
27.3.3	Kế toán	Hạng III
27.3.4	Thủ quỹ	Hạng IV
27.3.5	Thư viện-câu lạc bộ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
27.3.6	Lái xe	
27.3.7	Bảo vệ	
27.3.8	Phục vụ, tạp vụ	
27.3.9	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI CÓ CÔNG SÀM SƠN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
28.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
28.1.1	Giám đốc	Hạng III
28.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
28.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
28.1.4	Phó trưởng phòng	Hạng III
28.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
28.2.1	Bác sỹ	Hạng III
28.2.2	Y sỹ	Hạng IV
28.2.3	Điều dưỡng	Hạng IV
28.2.4	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
28.2.5	Quản lý cấp phát thuốc	Hạng IV
28.2.6	Hộ lý	Hạng IV
28.2.7	Nấu ăn	Hạng IV
28.2.8	Lễ tân	Hạng IV
28.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
28.3.1	Tổ chức, hành chính	Hạng III
28.3.2	Văn thư	Hạng IV
28.3.3	Kế toán	Hạng III
28.3.4	Thủ quỹ	Hạng IV
28.3.5	Thư viện-câu lạc bộ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
28.3.6	Lái xe	
28.3.7	Bảo vệ	
28.3.8	Phục vụ, tạp vụ	
28.3.9	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG THƯƠNG BINH VÀ NGƯỜI CÓ CÔNG LONG ĐẤT**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
29.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
29.1.1	Giám đốc	Hạng III
29.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
29.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
29.1.4	Trưởng khoa	Hạng III
29.1.5	Phó trưởng phòng	Hạng III
29.1.6	Phó trưởng khoa	Hạng III
29.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
29.2.1	Bác sỹ	Hạng III
29.2.2	Y sỹ	Hạng IV
29.2.3	Kỹ thuật y học	Hạng IV
29.2.4	Điều dưỡng	Hạng IV
29.2.5	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
29.2.6	Quản lý cấp phát thuốc	Hạng IV
29.2.7	Tư vấn, trị liệu tâm lý	Hạng IV
29.2.8	Y vụ, thống kê	Hạng IV
29.2.9	Hộ lý	Hạng IV
29.2.10	Nấu ăn	Hạng IV
29.2.11	Lễ tân	Hạng IV
29.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
29.3.1	Tổ chức, hành chính	Hạng III
29.3.2	Quản trị thiết bị	Hạng IV
29.3.3	Văn thư	Hạng IV
29.3.4	Kế toán	Hạng III
29.3.5	Thủ quỹ	Hạng IV
29.3.6	Thủ kho	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
29.3.7	Lái xe	
29.3.8	Bảo vệ	
29.3.9	Phục vụ, tạp vụ	
29.3.10	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI CÓ CÔNG MIỀN TRUNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
30.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
30.1.1	Giám đốc	Hạng III
30.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
30.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
30.1.4	Phó trưởng khoa	Hạng III
30.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
30.2.1	Bác sỹ	Hạng III
30.2.2	Y sỹ	Hạng IV
30.2.3	Điều dưỡng	Hạng IV
30.2.4	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Hạng IV
30.2.5	Tư vấn, trị liệu tâm lý	Hạng III
30.2.6	Quản lý cấp phát thuốc	Hạng IV
30.2.7	Hộ lý	Hạng IV
30.2.8	Lễ tân	Hạng IV
30.2.9	Nấu ăn	Hạng IV
30.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
30.3.1	Tổ chức, hành chính	Hạng III
30.3.2	Kế hoạch, dịch vụ	Hạng IV
30.3.3	Văn thư	Hạng IV
30.3.4	Kế toán	Hạng III
30.3.5	Thủ quỹ	Hạng IV
30.3.6	Thủ kho	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
30.3.7	Lái xe	
30.3.8	Bảo vệ	
30.3.9	Phục vụ, tạp vụ	
30.3.10	Kỹ thuật điện, nước	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN QUAN HỆ LAO ĐỘNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
31.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
31.1.1	Giám đốc	Hạng III
31.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
31.1.3	Trưởng phòng/Chánh Văn phòng	Hạng III
31.1.4	Phó trưởng phòng/ Phó Chánh Văn phòng	Hạng III
31.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
31.2.1	Điều tra, tổng hợp thông tin	Hạng III
31.2.2	Phân tích thông tin	Hạng III
31.2.3	Hỗ trợ giải quyết tranh chấp lao động tập thể và đình công	Hạng III
31.2.4	Hỗ trợ đối thoại, thương lượng	Hạng III
31.2.5	Hỗ trợ đàm phán và triển khai các cam kết về quan hệ lao động trong thương mại quốc tế	Hạng III
31.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
31.3.1	Tổ chức hành chính	Hạng III
31.3.2	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
31.3.3	Kế toán	Hạng III
31.3.4	Thủ quỹ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
31.3.5	Lái xe	
31.3.6	Phục vụ, tạp vụ	

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA QUỸ BẢO TRỢ TRẺ EM VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
32.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
32.1.1	Giám đốc	Hạng III
32.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
32.1.3	Trưởng phòng	Hạng III
32.1.4	Chánh văn phòng	Hạng III
32.1.5	Kế toán trưởng	Hạng III
32.1.6	Phó trưởng phòng	Hạng III
32.1.7	Phó Chánh văn phòng	Hạng III
32.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
32.2.1	Vận động nguồn lực	Hạng III
32.2.2	Xây dựng và triển khai chương trình, dự án hỗ trợ trẻ em	Hạng III
32.2.3	Tuyên truyền	Hạng III
32.2.4	Kế hoạch tổng hợp	Hạng III
32.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
32.3.1	Tổ chức, hành chính	Hạng III
32.3.2	Đào tạo và hợp tác quốc tế	Hạng III
32.3.3	Tài chính - Kế toán	Hạng III
32.3.4	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
32.3.5	Thủ quỹ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	
32.3.6	Lái xe	
32.3.7	Phục vụ, tạp vụ	

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA TRUNG TÂM QUỐC GIA DỊCH VỤ VIỆC LÀM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu
33.1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	
33.1.1	Giám đốc	Hạng III
33.1.2	Phó Giám đốc	Hạng III
33.1.3	Trưởng phòng/Chánh Văn phòng	Hạng III
33.1.4	Phó trưởng phòng/ Phó Chánh Văn phòng	Hạng III
33.2	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	
33.2.1	Phân tích và dự báo thị trường lao động, BHTN	Hạng III
33.2.2	Thu thập, tổng hợp thông tin thị trường lao động	Hạng III
33.2.3	Vận hành, quản lý cơ sở dữ liệu thị trường lao động và bảo hiểm thất nghiệp	Hạng III
33.2.4	Chuyên giao ứng dụng công nghệ thông tin về thị trường lao động và bảo hiểm thất nghiệp	Hạng III
33.2.5	Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện chế độ bảo hiểm thất nghiệp	Hạng III
33.2.6	Hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện các chế độ về bảo hiểm thất nghiệp	Hạng III
33.2.7	Truyền thông về việc làm, thị trường lao động, BHTN	Hạng III
33.2.8	Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về việc làm, thị trường lao động, BHTN	Hạng III
33.2.9	Quản trị cổng thông tin điện tử về việc làm	Hạng III
33.2.10	Kế hoạch, tài chính nguồn kinh phí BHTN	Hạng III
33.3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ	
33.3.1	Tổ chức, hành chính	Hạng III
33.3.2	Văn thư, lưu trữ	Hạng IV
33.3.3	Kế toán	Hạng III
33.3.4	Thủ quỹ	Hạng IV
*	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	
33.3.5	Lái xe	
33.3.6	Phục vụ	